

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨ THƯ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**Số: 135/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Vũ Thư, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2022/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Q, huyện V, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh **Ngô Văn P**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị T** và anh **Ngô Văn P**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị **Phạm Thị T** và anh **Ngô Văn P** có 01 con chung là **Ngô Minh Th**, sinh ngày 25/9/2008, ly hôn chị **Phạm Thị T** và anh **Ngô Văn P** thỏa thuận để anh **Ngô Văn P** trực tiếp nuôi con chung là **Ngô Minh Th**, sinh ngày 25/9/2008. Anh **Ngô Văn P** không yêu cầu chị **Phạm Thị T** cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị **Phạm Thị T** có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị **Phạm Thị T** và anh **Ngô Văn P** có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Ngô Văn P thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Chị Phạm Thị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0001282 ngày 08/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư. Sau khi đối trừ 150.000 đồng tiền án phí, chị T được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã M,  
huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký )**

**Hà Toàn Thắng**